

Số: 1173 /QĐ-CT

Nho Quan, ngày 26 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng và điều động giáo viên mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-SNV ngày 14/5/2010 của Sở Nội vụ Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng giáo viên mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng theo hình thức hợp đồng làm việc với bà **Nguyễn Thị Mã**; sinh ngày 22/3/1978; hộ khẩu thường trú: xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; tốt nghiệp trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Bình, hệ Trung cấp, ngành giáo dục mầm non đến hợp đồng làm việc tại trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 15/5/2010.

Điều 2. Bà **Nguyễn Thị Mã** được hưởng mức lương bậc 01, hệ số 1.86 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 tính từ ngày được tuyển dụng;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 15/5/2010.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ký hợp đồng làm việc với bà **Nguyễn Thị Mã** theo quy định hiện hành của Nhà nước và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Mã** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Nội vụ;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT, NV.



Lê Tiến Lực

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển loại viên chức**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 27/SNV-CCVC ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển loại, chuyển xếp lương viên chức, cán bộ y tế cơ sở;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển loại cho bà Nguyễn Thị Mã, sinh ngày 22/3/1978, giáo viên Trường Mầm non Phú Long, tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngành Giáo dục Mầm non, từ viên chức loại B lên viên chức loại A1.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Mã được chuyển xếp lương từ bậc 1, hệ số 1,86 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 (viên chức loại B), sang hưởng mức lương bậc 1, hệ số 2,34 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 (viên chức loại A1) kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/01/2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Mã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, NV.



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Lực

Số: 257/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 19 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển xếp lương đối với giáo viên mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Công văn số 08/SNV-CCVC ngày 07/01/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển xếp lương giáo viên mầm non được hỗ trợ tiền lương, BHXH, BHYT trong các trường mầm non công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bà Nguyễn Thị Mã, sinh ngày 22/03/1978, Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được xếp vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205, bậc 1, hệ số 2,34 kể từ ngày 01/01/2012;

Được hưởng mức lương bậc 2, hệ số 2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 kể từ ngày 01/06/2013;

Được truy lĩnh chênh lệch tiền lương, các khoản phụ cấp (nếu có) và dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/06/2013.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Mã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, NV.



Bùi Thị Quế

Số: 2743/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 29 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương
chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã
số V.07.02.04 đối với bà **Nguyễn Thị Mã**, sinh ngày 22/03/1978, giáo viên Trường
Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

Điều 2. Bà **Nguyễn Thị Mã** được chuyển xếp lương từ bậc 2, hệ số 2,67 của
ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 2, hệ số
2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 từ
ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/06/2013**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị
Mã** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Long;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH


Đinh Văn Tiên

Số: 4458/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 20 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo và Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên cho bà **Nguyễn Thị Mã**;

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng II; Mã số: V.07.02.04;

Từ hưởng mức lương bậc: 2, hệ số: 2,67 (từ ngày 01/06/2013);

Lên hưởng mức lương bậc: 3, hệ số: 3,00 kể từ ngày 01/06/2016;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/06/2016.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Mã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. l

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, NV.

CHỦ TỊCH



Đinh Văn Tiên

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh
nghề nghiệp đối với giáo viên Mầm non**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Hướng dẫn số 09/HD-SNV ngày 26/10/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung về việc bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đối với bà **Nguyễn Thị Mã**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 30/3/2023.

Điều 2. Bà **Nguyễn Thị Mã** được chuyển xếp lương từ bậc 5, hệ số 3,66 của ngạch Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 sang mức lương bậc 5, hệ số 3,66 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 từ ngày bổ nhiệm.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/12/2021**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Mã** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiệp

THÔNG BÁO

**Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức
theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư**

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Mã

Căn cứ Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-SNV ngày 28/12/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng lại và kết quả nhận xét, đánh giá công nhận lại kết quả tuyển dụng đối với viên chức thuộc UBND huyện Nho Quan theo kết luận 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư đối với :

Bà Nguyễn Thị Mã, sinh ngày: 22/03/1978, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long.

Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo để viên chức trúng tuyển biết. 1.2

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nâng bậc lương thường xuyên đối với viên chức

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/ND-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trường phòng Nội vụ tại Tờ trình số 829/TTr-NV ngày 16/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên cho bà **Nguyễn Thị Mã**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long;

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Mầm non hạng II, mã số: V.07.02.25;

Từ hưởng mức lương bậc: 5, hệ số: 3,66, (từ ngày 01/12/2021);

Lên hưởng mức lương bậc: 6, hệ số: 3,99, kể từ ngày 01/12/2024;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/12/2024.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Nguyễn Thị Mã** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) NGUYEN THI MA

Born on: 22/03/1978

Major in: *Early Childhood Education*

Ranking: PASS

Mode of study: DISTANCE LEARNING



Serial number:

Reference number: 366/QĐ1813K2NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Cử nhân Khoa học

Cho: NGUYỄN THỊ MÃ

Giới tính: NỮ

Ngày, tháng, năm sinh: 22/03/1978

Nghành đào tạo: *Giáo dục Mầm non*

Xếp loại tốt nghiệp: TRUNG BÌNH

Hình thức đào tạo: HỌC TỪ XA

Hà Nội ngày 10 tháng 06 năm 2011

HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
HÀ NỘI

Số hiệu: A 061404 GS.TS NGUYỄN VIỆT THỊNH

Số vào sổ cấp bằng: 366/QĐ1813K2NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ A

Giám đốc Trung tâm Tin học và Ngoại Ngữ.

..... Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.....

Cấp cho..... **NGUYỄN THỊ MÃ**.....

Sinh ngày..... 22/03/1978. Tại.....

..... Nho Quan - Ninh Bình.....

Đã dự kì thi ngày..... 24/11/2006.....

Tại Hội đồng thi..... Ninh Bình..... Đạt loại..... TB.....

Ninh Bình, ngày..... 10 tháng..... 12 năm..... 2006

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Khánh

A..... 376444A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

TIẾNG ANH

TRÌNH ĐỘ B

Nguyễn Thị Mã

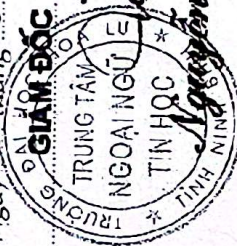
Cấp cho:
Sinh ngày: 22/03/1978 Nơi sinh: Ninh Bình

Đã hoàn thành khoá học từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hội đồng kiểm tra: TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Xếp loại: Trung bình

Ninh Bình, Ngày 30 tháng 8 năm 2017



Số hiệu: A 2302270

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 26/HB-K31-2017

Nguyễn Thị Liên

CHỨNG NHẬN

Nguyễn Thị Mã

Trường Mầm Non Phú Long

Đã hoàn thành chương trình đào tạo:
KHUNG NĂNG LỰC SỐ CHO GIÁO VIÊN
NĂM 2026

Chứng nhận số: KNLSGV - 1008223

Ngày cấp: 12/04/2026

Phụ trách khóa học:

PGS.TS NGUYỄN HÀ NAM

ThS. NGUYỄN HOÀI NAM

NGUT.TS.GVCC TÔN QUANG CƯỜNG

TS. NGÔ THỊ THU TRANG



Đơn vị tổ chức khóa học

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ
QUẢN LÝ HỆ THỐNG HỌC TẬP LMS



Nguyễn Hoàng Ry

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Chứng nhận: Ông (Bà).....Nguyễn Thị Mã.....

Sinh ngày:.....22 tháng 03 năm 1978.....

Đơn vị công tác:.....Trường MN. Phú Long.....

Đã hoàn thành chương trình: H. Nho Quan - T. Ninh Bình

.....Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh.....

.....nghề nghiệp. Giáo viên mầm non hạng II.

Từ ngày22..... tháng07..... năm2018.....

Đến ngày20..... tháng09..... năm2018.....

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Số: 18.1232 /GVMN-II



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
TẶNG DANH HIỆU
CHIẾN SỸ THI ĐUA CẤP CƠ SỞ

Bà: NGUYỄN THỊ MÃ

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
của huyện Nho Quan, năm học 2020 - 2021*

Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021

Nho Quan, ngày 23 tháng 8 năm 2021

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiếp





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

TẶNG

GIẤY KHEN

Bà: NGUYỄN THỊ MÃ

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

***Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua
của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nho Quan năm học 2024 - 2025***

Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2025

Nho Quan, ngày 23 tháng 6 năm 2025

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiếp





UBND HUYỆN NHO QUAN
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NHO QUAN
CHỨNG NHẬN

Bà *Nguyễn Thị Mã*

Sinh ngày 22 tháng 3 năm 1978

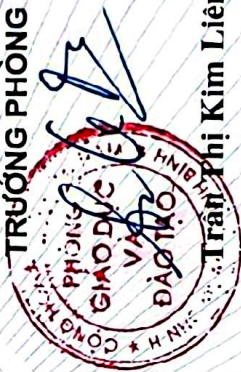
Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

ĐƯỢC CÔNG NHẬN LÀ GIÁO VIÊN DẠY GIỎI

Trong Hội thi giáo viên dạy giỏi Cấp học Mầm non huyện Nho Quan
Năm học 2015 - 2016

Nho Quan, ngày 17 tháng 12 năm 2015

TRƯỞNG PHÒNG



Theo Quyết định số: 1000/QĐ-PGDĐT
ngày 17/12/2015

Trần Thị Kim Liên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN**

Số: 4190/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nho Quan, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chứng nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến
của Ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện Nho Quan**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ về
Ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa
học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến
được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính
phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND
tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số
quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-
CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng và
phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh
Ninh Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 18/9/2024 của UBND
tỉnh Ninh Bình sửa đổi một số điều của Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành
một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số
13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; đánh giá, công nhận hiệu quả
áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên
địa bàn tỉnh Ninh Bình tại Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 02/11/2023
của UBND tỉnh Ninh Bình;*

*Xét đề nghị của Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin tại Tờ trình số
133/TTr-VHKKT ngày 28/5/2025 của về việc chứng nhận hiệu quả áp dụng, khả
năng nhân rộng sáng kiến của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nho Quan.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng sáng kiến của ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện cho 41 sáng kiến của 149 tác giả và đồng tác giả (Có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ huyện Nho Quan, Trưởng các Phòng: Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Giáo dục và Đào tạo và các ông (bà) có tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT. *VT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Trang

**DANH SÁCH CHỨNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG
VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG CỦA SÁNG KIẾN, NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số: 3946 /QĐ-UBND ngày 20 /5/2025 của UBND huyện Nho Quan)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Trường	Loại SK	Tên Sáng kiến	Xếp loại	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
218	Nguyễn Thị Như Trang	Giáo viên	MN Phú Long	Chuyên môn	"Một số biện pháp nâng cao hiệu quả trong công tác tuyên truyền cho cha mẹ trẻ về giá trị dinh dưỡng trong bữa ăn của trẻ tại trường mầm non Phú Long"	Đạt	
219	Vũ Thị Thành	Giáo viên					
220	Nguyễn Thị Mã	Giáo viên					
221	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên					
222	Trương Thị Hằng	Giáo viên					
223	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	MN Phú Long	Chuyên môn	Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi làm quen với tiếng Anh hiệu quả trong trường Mầm non"	Đạt	
224	Bùi Thị Thùy	Giáo viên					
225	Hoàng Thị Liên	Giáo viên					
226	Đinh Thị Giang	Giáo viên					
227	Bùi Thị Thanh Nga	Giáo viên					
228	Bùi Thị Thuý	Giáo viên	MN Phú Long	Chuyên môn	Một số giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ 5-6 tuổi tại trường Mầm non Phú long	Đạt	
229	Vũ Thị Thành	Giáo viên	MN Phú Long	Chuyên môn	Áp dụng giáo dục STEAM trong tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ tại lớp mẫu giáo 3-4 tuổi	Đạt	

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng
của sáng kiến tại xã Phú Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 150/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định một số nội dung công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Biên bản họp ngày 16/6/2026 của Hội đồng sáng kiến, xét công nhận sáng kiến xã Phú Long;

Theo đề nghị của Hội đồng sáng kiến, xét công nhận sáng kiến xã Phú Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 06 sáng kiến của các tác giả/đồng tác giả có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại xã Phú Long năm 2026.

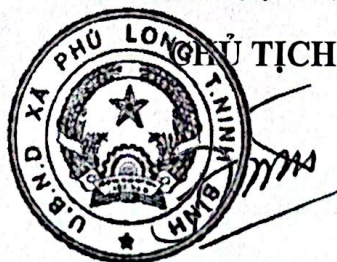
(Có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội, Hội đồng sáng kiến xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.



Đặng Xuân Tuấn

DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận Sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND xã Phú Long)

STT	Đơn vị	Họ tên tác giả	Chức vụ, đơn vị công tác	Tên đề tài, sáng kiến
1	Trường Mầm non Kỳ Phú	Nguyễn Thị Chi	Hiệu trưởng trường Mầm non Kỳ Phú	Một số giải pháp ứng dụng công nghệ số trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục tại Trường Mầm non Kỳ Phú
		Lê Thị Thảo	Giáo viên trường Mầm non Kỳ Phú	
		Quách Thị Thơm	Phó hiệu trưởng trường Mầm non Kỳ Phú	
		Bùi Thị Anh	Phó hiệu trưởng trường Mầm non Kỳ Phú	
		Đinh Thị Quỳnh	Giáo viên trường Mầm non Kỳ Phú	
2	Trường Mầm non Phú Long	Vũ Thị Oanh	Hiệu trưởng trường Mầm non Phú Long	Giải pháp xây dựng văn hóa tự học, chủ động đổi mới và thích ứng chuyển đổi số cho đội ngũ tại Trường Mầm non Phú Long
		Lê Thị Túc	Phó hiệu trưởng trường Mầm non Phú Long	
		Đào Thị Hương Sen	Phó hiệu trưởng trường Mầm non Phú Long	
		Nguyễn Thị Mã	Giáo viên trường Mầm non Phú Long	
		Nguyễn Thị Sinh	Giáo viên trường Mầm non Phú Long	
3	Trường Tiểu học	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giáo viên trường Tiểu học Kỳ Phú	Khai thác sức mạnh Trí tuệ nhân tạo để kiến tạo Lớp học số môn Toán lớp

Số: 01 /TB-TyMNPL

Phù Long, ngày 03 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng
viên chức, người lao động của đơn vị năm 2025

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND xã Phú Long về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân xã Phú Long;

Căn cứ Biên bản họp đánh giá xếp loại năm 2025 ngày 02/12/2025 của trường Mầm non Phú Long thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của đơn vị trong năm 2025 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh giá xếp loại năm 2025	Ghi chú
1	Vũ Thị Oanh	Hiệu trưởng	HTSXNV	
2	Đào Thị Hương Sen	P. Hiệu trưởng	HTSXNV	
3	Nguyễn Thị Mã	Giáo viên	HTSXNV	
4	Bùi Thị Thanh Nga	Giáo viên	HTSXNV	
5	Nguyễn Thị Thư	Giáo viên	HTSXNV	
6	Đinh Thị Giang	Giáo viên	HTSXNV	
7	Lê Thị Túc	P. Hiệu trưởng	HTTNV	
8	Bùi Thị Thu Dịu	Giáo viên	HTTNV	
9	Lương Thị Hợi	Giáo viên	HTTNV	
10	Nguyễn Thị Như Trang	Giáo viên	HTTNV	
11	Nguyễn Thị Thơ	Giáo viên	HTTNV	
12	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	HTTNV	
13	Nguyễn Thị Dung	Giáo viên	HTTNV	

14	Nguyễn Thị Yên	Giáo viên	HTTNV	
15	Bùi Thị Thủy	Giáo viên	HTTNV	
16	Trương Thị Hằng	Giáo viên	HTTNV	
17	Vũ Thị Thành	Giáo viên	HTTNV	
18	Nguyễn Thị Hoàn	Giáo viên	HTTNV	
19	Hoàng Thị Thu	Giáo viên	HTTNV	
20	Bùi Thị Xuyên	Giáo viên	HTTNV	
21	Bùi Thị Huệ	Giáo viên	HTTNV	
22	Hoàng Thị Liên	Giáo viên	HTTNV	
23	Lương Thị Phúc	Giáo viên	HTTNV	
24	Đinh Thị Thu Hương	Giáo viên	HTTNV	
25	Nguyễn Thị Sinh	Giáo viên	HTTNV	
26	Đỗ Thị Hằng	Giáo viên	HTTNV	
27	Bùi Thị Mỹ	Giáo viên	HTTNV	
28	Quách Khánh Huyền	Giáo viên	HTTNV	
29	Phạm Thị Thủy	Giáo viên	HTTNV	
30	Phạm Thị Thu Ngân	Giáo viên	HTTNV	
31	Đinh Thị Xuân	Giáo viên	HTTNV	
32	Nguyễn Thị Thu Hoài	Nhân viên KT	HTTNV	
33	Lương Thị Thảo	NV HĐ 111	HTTNV	
34	Nguyễn Anh Đào	Giáo viên HĐ 111	HTTNV	

(Danh sách trên gồm có: 34 người)/.

Trường Mầm non Phú Long trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân xã Phú Long;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lãnh đạo, viên chức, NLĐ đơn vị;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ
HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh

Số: 01 /TB-TrMNPL

Phú Long, ngày 23 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO
Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng
viên chức, người lao động năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của UBND xã Phú Long về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân xã Phú Long;

Căn cứ Văn bản số 1039/UBND-VHXXH ngày 18 /5 /2026 của UBND xã Phú Long về việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, viên chức, người lao động năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản họp đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, viên chức, người lao động năm học 2025-2026 ngày 23/ 5/2026 của trường Mầm non Phú Long.

Trường Mầm non Phú Long thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động của đơn vị trong năm học 2025-2026 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh giá xếp loại năm học 2025-2026	Ghi chú
I	Viên chức			
1	Bùi Thị Thu Dịu	Tổ trưởng chuyên môn	HTXSNV	
2	Nguyễn Thị Dung	Giáo viên	HTTNV	
3	Đinh Thị Giang	Giáo viên	HTXSNV	
4	Đỗ Thị Hằng	Giáo viên	HTTNV	
5	Trương Thị Hằng	Giáo viên	HTTNV	
6	Nguyễn Thị Thu Hoài	Nhân viên	HTTNV	
7	Nguyễn Thị Hoàn	Giáo viên	HTTNV	
8	Lương Thị Hợi	Tổ phó chuyên môn	HTTNV	
9	Bùi Thị Huệ	Giáo viên	HTTNV	
10	Quách Khánh Huyền	Giáo viên	HTTNV	
11	Đinh Thị Thu Hường	Giáo viên	HTTNV	
12	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	HTTNV	
13	Hoàng Thị Liên	Giáo viên	HTTNV	

14	Nguyễn Thị Mã	Tổ trưởng chuyên môn	HTXSNV	
15	Bùi Thị Mỹ	Giáo viên	HTTNV	
16	Bùi Thị Thanh Nga	Giáo viên	HTTNV	
17	Phạm Thị Thu Ngân	Giáo viên	HTTNV	
18	Lương Thị Phúc	Giáo viên	HTXSNV	
19	Nguyễn Thị Sinh	Giáo viên	HTTNV	
20	Vũ Thị Thành	Giáo viên	HTTNV	
21	Nguyễn Thị Thơ	Giáo viên	HTTNV	
22	Hoàng Thị Thu	Giáo viên	HTTNV	
23	Nguyễn Thị Thư	Giáo viên	HTXSNV	
24	Bùi Thị Thủy	Giáo viên	HTTNV	
25	Phạm Thị Thủy	Giáo viên	HTTNV	
26	Nguyễn T. Như Trang	Tổ phó chuyên môn	HTTNV	
27	Đinh Thị Xuân	Giáo viên	HTTNV	
28	Bùi Thị Xuyên	Giáo viên	HTTNV	
29	Nguyễn Thị Yến	Giáo viên	HTTNV	
II	Lao động hợp đồng			
30	Nguyễn Anh Đào	Lao động hợp đồng 111	HTTNV	
31	Lương Thị Thảo	Lao động hợp đồng 111	HTTNV	

(Danh sách trên gồm có 31 người)./.

Trường Mầm non Phú Long thông báo để các cơ quan, đơn vị, viên chức, người lao động biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân xã Phú Long;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lãnh đạo, viên chức, NLĐ đơn vị; Trường Mầm non Phú Long
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh

Phú Long, ngày 20 tháng 6 năm 2026

PHIẾU RÀ SOÁT

Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II
(Mã số V.07.02.25)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT, Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập.

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Mã
2. Ngày, tháng, năm sinh: 22/03/1978
3. Chức vụ hiện nay: Giáo viên- Tổ trưởng chuyên môn tổ nhà trẻ
4. Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
5. Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
6. Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
7. Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
8. Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/03/2023
9. Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 13 năm 08 tháng

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

STT	Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện	Căn cứ quy định	Kết quả rà soát	Minh chứng
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên

	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
	Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
2	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN
4	Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	Chứng chỉ CDNN hạng II
5	a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi B, của tổ nhà trẻ do bản thân xây dựng.

	trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em, phân tích được kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục	Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT		huấn của trường về hướng dẫn đánh giá trẻ - Hướng dẫn GV những ND chuyên môn đầu năm trong đó có ND hướng dẫn GV thực hiện đánh giá trẻ. - Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá cuối năm học.
9	Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi B và của tổ chuyên môn nhà trẻ có nội dung hướng dẫn giáo viên trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. - Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học
	Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 2 tuổi B và của tổ chuyên môn nhà trẻ có nội dung hướng dẫn giáo viên trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ. - Thực hiện chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ.
	Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. - Tham gia tư vấn, hỗ trợ giáo viên, là BGK chấm thi

				giáo viên giỏi cấp trường, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên cấp trường - Thực hiện các chuyên đề trọng tâm của nhà trường. Thực hiện dạy thao giảng.
	Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch tổ chức nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục. - Kế hoạch nuôi dưỡng- CS-GD trẻ của lớp, tổ chức các HĐ trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS - Kế hoạch Hợp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường - Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học - Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà trường. - Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp.
	Năng lực số, năng lực ngoại ngữ: Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Giấy Chứng nhận khung năng lực số - Chứng chỉ tin học A - Chứng chỉ tiếng anh B
	Năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp: Có năng lực tự	Khoản 2 - Điều 6 Thông	Đạt	- Kế hoạch BDTX, sổ ghi chép BDTX.

tìm hiểu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm, cải tiến các hoạt động giáo dục và năng lực thích ứng với sự thay đổi trong môi trường giáo dục.	tư 28/2026/TT- BGDDĐT		- Sổ ghi chép các tiết dạy chuyên đề. - Giấy chứng nhận Steam - Giấy chứng nhận hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên 7 modul
Có sáng kiến, giải pháp chuyên môn áp dụng hiệu quả trong nhà trường.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDĐT	Đạt	- QĐ công nhận SKKN cấp huyện: Năm học 2022-2023; 2024- 2025; - QĐ công nhận SK cấp xã Năm học 2025- 2026
Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên hoặc được nhận bằng khen hoặc giấy khen từ cấp xã trở lên trong hoạt động nghề nghiệp.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDDĐT	Đạt	- CSTDCS: Năm học 2020-2021 Giấy khen: Năm học: 2024-2025 - Giấy khen chi bộ năm 2025 - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022- 2023; 2024-2025; 2025- 2026; - Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021- 2022; 2023-2024;

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Trên cơ sở kết quả rà soát, đối chiếu với các quy định tại Thông tư số 28/2026/TT-BGDDĐT, Thông tư số 31/2026/TT-BGDDĐT để xác định trường hợp đủ điều kiện bỏ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo quy định tại Thông tư số 31/2026/TT-BGDDĐT. Đủ điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25).

Người tự rà soát

Ma

Nguyễn Thị Mã

V. Ý KIẾN CỦA BGH

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.

- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.

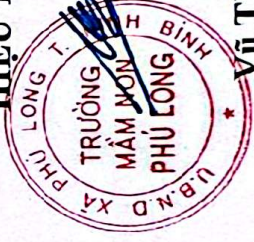
Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý chuyên môn; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ được giao.

TM. BAN GIÁM HIỆU

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh